

Tuần GD: 7/7/2025 - 11/7/2025

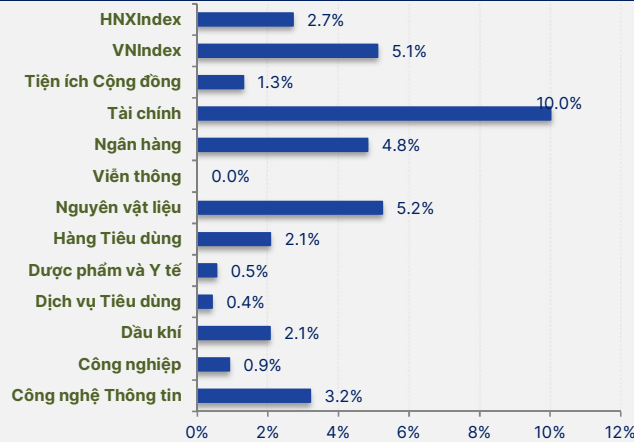
Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,457.76	↑ 5.1%	238.81	↑ 2.7%
KLGD (trCP)	6,436.55	↑ 35.8%	667.16	↑ 38.0%
GTGD (tỷ VND)	152,072.78	↑ 30.4%	11,316.55	↑ 29.6%

Top Giao dịch NDTNN HOSE (Tỷ đồng)

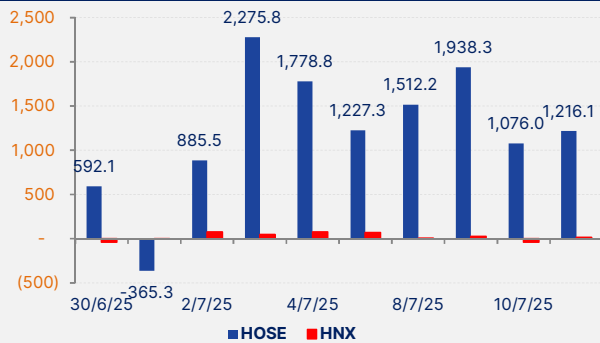
-100,095.1	HDG	VPB	508,889.5
-114,485.3	VCG	FPT	642,360.7
-118,584.5	FRT	HPG	689,868.1
-147,320.2	KDH	SHB	1,006,761.2
-390,523.9	GEX	SSI	2,018,467.2

GT Bán: -15,797.34 : GT Mua 22,767.18

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua/bán ròng của NDTNN (tỷ VND)



Top các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

Sau tuần mua ròng khá đột biến của khối ngoại. Thị trường cổ tuần giao dịch tích cực, thanh khoản tăng khi khối ngoại tăng mua ròng. VN-INDEX vượt lên kháng cự 1.400 trong phiên đầu tuần, tiếp tục mạch tăng điểm liên tiếp. Kết tuần VN-INDEX tăng 5,1% lên mức 1.457,76 điểm, vượt mốc 1.450 điểm, hướng đến vùng giá cao nhất tháng 3/2022. Trong khi VN30 tăng mạnh 7,07% lên mức 1.594,07 điểm, vượt lên giá cao nhất lịch sử 1.587 điểm, tháng 11/2021.

Độ rộng thị trường phân hóa trong tuần này. Nổi bật ở các cổ phiếu Vingroup, thép, ngân hàng, chứng khoán, các cổ phiếu vốn hóa lớn, được hỗ trợ tốt từ động thái mua ròng của khối ngoại. Trong khi chịu áp lực điều chỉnh, tích lũy ở các nhóm mã khác, nhóm vốn hóa trung bình... Thanh khoản thị trường tăng mạnh, với khối lượng giao dịch trên HOSE tăng 41% so với tuần trước, trung bình hơn 1,2 tỷ cổ phiếu/phiên. Cao hơn nhiều so với mức trung bình tại thời điểm đỉnh năm 2022. Khối ngoại tiếp tục mua ròng với giá trị 6.969,8 tỉ đồng trên HOSE trong tuần này.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411F7000 tăng rất mạnh +123,70 điểm (+8,40%), đóng cửa tại 1.595,90 điểm. Chênh lệch +1,89 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là 411F8000 VN30F2509 VN30F2512 chênh lệch từ -7,31 điểm đến -19,01 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch +44,20% so với tuần trước, và cao hơn mức trung bình 20 tuần. Xu hướng ngắn hạn của 411F7000 dự kiến dao động quanh 1.600 điểm. Khối lượng mở OI tuần này là 49.996 thấp hơn so với tuần gần nhất là 58.016 cho thấy xu hướng giảm bớt các vị thế nắm giữ trước tuần đáo hạn.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX tăng trưởng trên hỗ trợ gần nhất 1.450 điểm. VN-INDEX tiếp tục hướng đến vùng giá quanh 1.480 điểm. VN30 tăng giá vượt trội, vượt lên giá cao nhất lịch sử tháng 11/2021 quanh 1.587 điểm và có thể chịu áp lực kiểm tra lại vùng giá này trong thời gian đến. Tác động tích cực một phần đến từ cổ phiếu VHM và VIC khi hai cổ phiếu này tăng giá mạnh, hướng đến vùng giá đỉnh lịch sử năm 2021, tương ứng vùng giá 90.000 của VHM và 120.000-130.000 của VIC. Thị trường vẫn trong xu hướng tăng trưởng, cơ hội ngắn hạn ở những mã khối ngoại mua ròng tích cực.

Thị trường tích cực với hỗ trợ từ động thái mua ròng của khối ngoại. Nhiều cơ hội ngắn hạn, duy trì theo các vị thế mua ròng mạnh của khối ngoại. Trong tuần qua chúng tôi cũng đã công bố báo cáo chiến lược SHS Outlook H2/2025-Trend Following. Báo cáo đánh giá toàn diện tình hình kinh tế vĩ mô, thị trường chứng khoán, nhóm ngành, doanh nghiệp trong 06 tháng đầu năm và triển vọng 06 tháng cuối năm 2025. Qua đó kỳ vọng cung cấp nhiều thông tin, cơ hội để định hướng đầu tư. Ở vùng giá hiện tại tổng vốn hóa toàn thị trường khoảng 325 tỉ USD, tương đương 68% GDP 2024. Chỉ số VN-INDEX đang hướng đến giá cao nhất năm 2021, 2022, vùng giá đỉnh lịch sử. Nhà đầu tư ưu tiên nắm giữ theo xu hướng, theo dõi các áp lực bán giá cao và xem xét thực hiện hóa từng phần lợi nhuận nếu có.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
BVH	53.70	48-49	59-61	45	18.0	3.7%	16.8%	Theo dõi giải ngân
HDB	24.45	22-22.6	26-27	21	6.1	8.6%	36.2%	Theo dõi giải ngân
VTP	122.70	116-117.5	138-140	114	37.9	7.9%	18.6%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

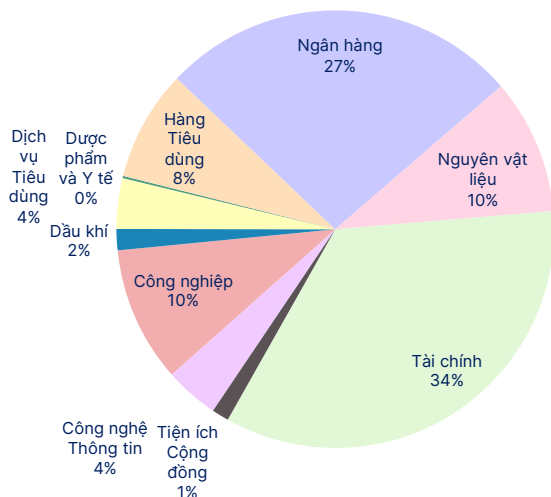
Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/4/2025	CLX	17.00	15.8	20-21	16.5	7.6%	Nắm giữ
24/4/2025	SAB	48.15	46	59-61	46.5	4.7%	Nắm giữ
27/5/2025	FRT	183.10	163.5	190-200	177	12.0%	Nắm giữ
10/6/2025	DPM	38.65	33.8	39.5-40.5	37.5	14.3%	Nắm giữ
11/6/2025	PAC	23.00	23.9	27.5-28.5	23	-3.8%	Nắm giữ
11/6/2025	FPT	126.60	116	134-138	119	9.1%	Nắm giữ
3/7/2025	HDB	24.45	22.4	26-27	23	9.2%	Nắm giữ
4/7/2025	VTP	122.70	118.3	138-140	117	3.7%	Nắm giữ
4/7/2025	POW	13.45	13.25	16-17	13	1.5%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

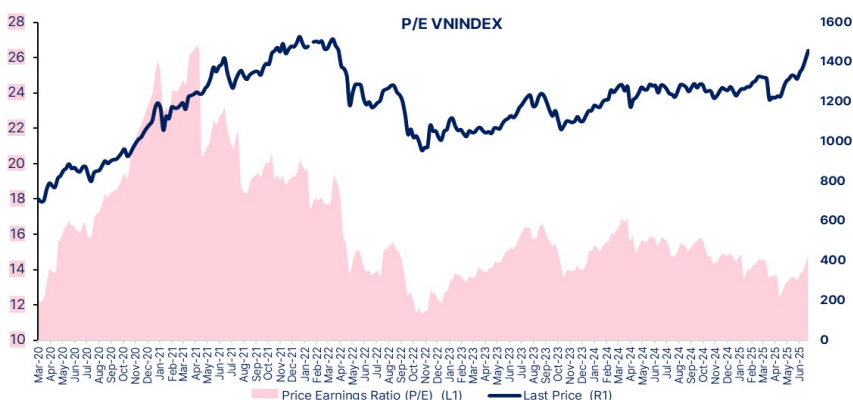
Tổng thống Mỹ: Fed nên hạ lãi suất sau thành công của Nvidia	“Gã khổng lồ” ngành trí tuệ nhân tạo (AI) Nvidia đã trở thành công ty đầu tiên trong lịch sử kết thúc một phiên giao dịch với mức vốn hóa thị trường 4.000 tỷ USD. Nvidia đã vượt qua cột mốc này trong phiên giao dịch ngày 9/7, tuy có lùi nhẹ và đóng cửa dưới mức cao kỷ lục, nhưng đã có sự trở lại ngoạn mục vào ngày 10/7. Nhân sự kiện này, Tổng thống Mỹ Donald Trump đã đăng tải trên mạng xã hội Truth Social để đánh giá tích cực về Nvidia, đồng thời một lần nữa chỉ trích Chủ tịch Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) Jerome Powell. Ông coi thành công của Nvidia, cùng với đà tăng chung của thị trường, là bằng chứng cho thấy ông Powell nên hạ lãi suất.
Chủ đầu tư Aqua City không thể đáo hạn 502 tỷ đồng nợ gốc trái phiếu	Trong công bố thông tin gửi Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), Công ty TNHH Thành phố Aqua (TPAC) cho biết chưa thể thu xếp nguồn tiền để trả 502 tỷ đồng nợ gốc của lô trái phiếu TPACH2025004, bù lại Công ty đã thanh toán đúng hạn gần 12 tỷ đồng tiền lãi. TPACH2025004 là lô trái phiếu có giá trị phát hành 800 tỷ đồng (hiện còn lưu hành 502 tỷ đồng), được Thành phố Aqua phát hành vào tháng 6/2020 và theo kế hoạch sẽ đáo hạn vào ngày 22/06/2025. Trước thời điểm đáo hạn không lâu, ngày 11/06, Thành phố Aqua thông báo điều chỉnh lãi suất của các lô trái phiếu, trong đó bao gồm TPACH2025004. Cụ thể, từ ngày 01/04 - 30/09/2025, lãi suất sẽ được tính bằng lãi suất huy động tiết kiệm thường đối với khách hàng cá nhân kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) công bố tại website chính thức của MB (lãi suất tham chiếu) cộng biên độ 2.5%/năm. Giai đoạn 01/10/2025 - 31/03/2026, lãi suất được tính bằng lãi suất tham chiếu cộng biên độ 4.5%/năm. Còn từ 01/04/2026, lãi suất sẽ bằng lãi suất tham chiếu cộng biên độ tối thiểu 3.5%/năm.
BFC ước lãi quý 2 hơn 184 tỷ, 6 tháng vượt 15% kế hoạch năm	Trong 6 tháng đầu năm 2025, CTCP Phân bón Bình Điền (HOSE: BFC) ghi nhận hơn 322 tỷ đồng lãi trước thuế, vượt 15% kế hoạch năm. Doanh thu đạt hơn 6,200 tỷ đồng, tăng 26% so với cùng kỳ. HDQT Phân bón Bình Điền vừa thông qua báo cáo ước kết quả kinh doanh quý 2 và 6 tháng đầu năm 2025. Theo đó, doanh thu quý 2 của BFC đạt hơn 3,613 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng đầu năm, tổng doanh thu đạt khoảng 6,207 tỷ đồng, tăng 26% và thực hiện hơn 83% kế hoạch cả năm. Lãi trước thuế hợp nhất quý 2 ước đạt 184.5 tỷ đồng, giảm 21% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, cần lưu ý quý 2/2024 là giai đoạn đột biến khi BFC ghi nhận mức lãi trước thuế lên tới 234 tỷ đồng, cao hơn cả các năm đỉnh điểm của ngành phân bón vào 2021-2022, khi thị trường hưởng lợi từ chu kỳ giá hàng hóa toàn cầu. Nếu loại trừ quý 2/2024, thì mức lãi quý 2/2025 là cao nhất trong lịch sử theo chu kỳ hàng quý.
SHB ra mắt máy CRM - “điểm chạm” giao dịch mới cho khách hàng	Nhằm tiếp tục nâng cao trải nghiệm người dùng, SHB triển khai lắp đặt và vận hành máy giao dịch tự động thế hệ mới CRM (Cash Recycling Machine) với tính năng ưu việt, giúp khách hàng chủ động thực hiện nộp/rút tiền ở bất kỳ thời điểm nào trong ngày. Máy giao dịch tự động CRM (Cash Recycling Machine) là mẫu cải tiến cao cấp hơn của máy ATM, tích hợp nhiều công nghệ tiên tiến và được nhiều tổ chức tài chính ngân hàng trên thế giới như HSBC, ICBC, UOB... sử dụng rộng rãi. Với hệ thống máy CRM hiện đại của SHB, khách hàng có thể nộp và rút tiền mặt trực tiếp vào tài khoản bất kỳ lúc nào trong ngày. Đặc biệt, số tiền mặt nộp vào sẽ được máy kiểm đếm và tái sử dụng ngay cho các giao dịch rút tiền tiếp theo, giúp tối ưu dòng tiền tại chỗ, duy trì hệ thống giao dịch vận hành liên tục, hạn chế tối đa tình trạng hết tiền như tại các máy ATM truyền thống, nhất là trong các dịp cao điểm như lễ, Tết... Bên cạnh đó, máy CRM còn tích hợp đa dạng tiện ích như chuyển khoản, thanh toán hóa đơn, tra cứu thông tin... ngay trên cùng một thiết bị. Nhờ đó, khách hàng có thể tự thực hiện các giao dịch ngân hàng một cách nhanh chóng, thuận tiện mà không còn phụ thuộc vào thời gian hành chính tại quầy, cũng không phải chờ đợi hay xếp hàng gặp giao dịch viên như trước đây. Toàn bộ quy trình được SHB tự động hóa hoàn toàn, khách hàng không cần xuất trình giấy tờ tùy thân, không phải viết hay ký bất kỳ chứng từ nào mà vẫn đảm bảo an toàn tuyệt đối và bảo mật thông tin cá nhân. Máy CRM còn là giải pháp dự phòng hữu ích cho những tình huống ngoài ý muốn như điện thoại hết pin, mất kết nối mạng, giúp khách hàng chủ động thực hiện các giao dịch thiết yếu và kiểm soát tài chính trong tầm tay.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



P/E và Thị Trường



Top Vốn hóa

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	513,038	17.6%	4,063	15.1	2.5
VIC	388,484	6.9%	2,823	36.0	2.5
VHM	353,237	15.5%	7,767	11.1	1.6
BID	268,567	17.5%	3,643	10.5	1.7
TCB	245,857	14.5%	3,013	11.5	1.6

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	596,192,614	16.6%	2,363	6.1	0.9
HPG	312,362,152	11.0%	1,628	15.4	1.6
SSI	292,083,889	11.3%	1,545	18.7	2.1
VIX	285,338,942	6.1%	664	23.5	1.5
VPB	253,612,730	11.1%	2,030	9.9	1.1

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
LDG	39.08%	-78.2%	-5,354	-	1.0
DRH	29.86%	-19.6%	-2,150	-	0.3
PLP	29.76%	3.2%	364	14.1	0.4
ADG	25.70%	4.3%	753	14.3	0.6
TCD	21.18%	1.9%	212	10.9	0.2

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
GDT	-8.89%	20.2%	2,553	8.1	1.6
SFC	-6.67%	10.8%	1,676	12.5	1.4
SSC	-6.45%	10.1%	2,872	11.3	1.1
ANV	-5.65%	5.7%	612	36.3	2.0
HRC	-5.63%	10.9%	2,065	15.9	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	73,305,094	16.6%	2,363	6.1	0.9
SSI	71,310,363	11.3%	1,545	18.7	2.1
HPG	28,171,050	11.0%	1,628	15.4	1.6
TPB	25,727,181	16.9%	2,375	6.3	1.0
VPB	25,579,603	11.1%	2,030	9.9	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
GEX	-9,949,935	7.6%	1,955	20.4	1.5
VCG	-4,971,408	5.4%	915	25.3	1.3
KDH	-4,901,144	4.7%	896	34.4	1.6
HDG	-3,921,386	3.8%	762	33.6	1.2
PVT	-2,850,071	10.6%	2,293	8.0	0.8

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN (1)

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCD	Loại Sự Kiện
VNA	14/07/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
PWS	14/07/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
VIT	14/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
NUE	14/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 784 đồng/CP
MAC	14/07/2025	Giao dịch bổ sung - 7,569,663 CP
THW	14/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
SIP	14/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
CLX	14/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
RAT	14/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
CNN	14/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,455 đồng/CP
HSL	14/07/2025	Họp ĐHDCĐ bất thường năm 2025
KLF	14/07/2025	Họp ĐHDCĐ bất thường năm 2025
KMT	14/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
GVT	14/07/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 3,300 đồng/CP
NS2	14/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 170 đồng/CP
HAG	14/07/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
LCG	14/07/2025	Họp ĐHDCĐ bất thường năm 2025
TVG	14/07/2025	Họp ĐHDCĐ bất thường năm 2025
TPH	14/07/2025	Hủy niêm yết cổ phiếu
VND	14/07/2025	Giao dịch bổ sung - 9,531,647 CP
VSM	15/07/2025	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 1,677,479 CP
CAR	15/07/2025	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 505,906 CP
DPM	15/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
XHC	15/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HLB	15/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 11,000 đồng/CP
BMK	15/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
BTU	15/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
BCF	15/07/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
NHA	15/07/2025	Giao dịch bổ sung - 4,417,189 CP

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN (2)

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCD	Loại Sự Kiện
NBT	15/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
LAI	15/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:60
AGP	15/07/2025	Giao dịch bổ sung - 269,538 CP
VLB	16/07/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
CTW	16/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
BHP	16/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 150 đồng/CP
FRT	16/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 4:1
ANT	16/07/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
A32	16/07/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
VSC	16/07/2025	Giao dịch bổ sung - 74,869,543 CP
PIC	16/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
TMP	17/07/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
NQB	17/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 380 đồng/CP
OCB	17/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
KDH	17/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
PMG	17/07/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025
BIO	17/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 900 đồng/CP
CDG	17/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
VDS	18/07/2025	Giao dịch bổ sung - 24,300,000 CP
HHV	18/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1
PVD	18/07/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
DTB	18/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
SZL	18/07/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn Metropolitan, 235
Đồng Khởi, Bến Nghé, Quận 1, TP HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Vĩnh Trung,
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn